

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 38/2024/HSST

Ngày: 17 - 9 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Tuyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Hoàng Long**

Nơi công tác: Trung tâm y tế huyện Thới Lai

2. Ông **Phan Tấn Lạc**

Nơi công tác trước đây: Phòng giáo dục huyện Thới Lai

Thư ký Tòa án – Ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Phúc Hưng**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Lư** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Kế N**, sinh ngày 16 tháng 3 năm 2002; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: không.

Nơi ĐKTT: ấp Đông T, xã Đông B, huyện T, TP C.

Chỗ ở: ấp Đông Thắng, xã Đông B, huyện T, TP C.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Kế S, sinh năm 1974 (sống) và bà Phan Thị X, sinh năm 1982 (chết); Em ruột: Có 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 10/HSST ngày 21/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đang chấp hành án theo quyết định thi hành án phạt tù số 13/2024/QĐ-CA ngày 25/3/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: **Phan Thị Huỳnh N**, sinh ngày 20/9/2009. (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Trường Bình, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Người giám hộ cho Phan Thị Huỳnh N: Ông **Phan Bá Giúp**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp Trường Bình, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

Ông **Phan Bá Giúp**, sinh năm 1974. (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Trường Bình, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

Người bào chữa:

1/ Ông **Lưu Ngọc S**, sinh năm 1981 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ. Bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Lê Kế N. (Có mặt)

2/ Bà **Bùi Thị Xuân T**, sinh năm 1981 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Phan Thị Huỳnh N là người bị hại trong vụ án. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 30 tháng 04 năm 2023 Lê Kế N, sinh ngày 16 tháng 03 năm 2002 và Phan Thị Huỳnh N, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2007 kết bạn làm quen qua ứng dụng mạng xã hội Zalo. Sau đó, N và N đã nảy sinh tình cảm yêu thương nam nữ với nhau. Đến ngày 30 tháng 6 năm 2023 N đến nhà N ở ấp Trường Bình, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ rước N về nhà N ở ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Trong đêm ngày 30 tháng 6 năm 2023 bị cáo N và N tự nguyện giao cấu với nhau một lần trong phòng ngủ nhà N, khi giao cấu xong N đưa N về nhà của N. Đến ngày 10 tháng 7 năm 2023, N đến nhà N rước N đưa về nhà N, trong đêm 10 tháng 7 năm 2023, N giao cấu với N thêm 01 lần và N ở lại nhà N, rồi N và N sống chung như vợ chồng tại nhà N. Trong thời gian sống chung N giao cấu với N thêm 23 lần.

Đến ngày 09 tháng 11 năm 2023 N trở về nhà N thì gia đình của N phát hiện N bị xâm hại tình dục nên ông Phan Bá Giúp là cha của N đến Công an xã Đông Bình tố giác hành vi của N giao cấu với N.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 02/CNTTYTTL ngày 06/3/2024 của Trung tâm y tế huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ chuẩn đoán: Màng trinh rách cũ vị trí 1 giờ, 3 giờ, 6 giờ, 9 giờ màng trinh giãn rộng, tìm không thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.

Tại kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ số 16/KLTDTE –TTPYCT ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm pháp y- Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận:

Màng trinh: Giãn, có 04 (bốn) vết rách cũ ở vị trí 01 giờ, 03 giờ, 06 giờ và 09 giờ.

Hiện tại toàn thân không vết trầy xước, không bầm tím. Âm đạo và tầng sinh môn không vết trầy xước, không vết bầm tím. Màng trinh giãn, có 04 (bốn) vết rách cũ ở vị trí 01 giờ, 03 giờ, 06 giờ và 09 giờ.

Tại kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 37/KLGĐĐT ngày 15/3/2024 của trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ.

Kết luận: Qua quá trình giám định, kết quả khám chuyên khoa và cận lâm sàng xác định Phan Thị Huỳnh N có độ tuổi từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm 00 tháng (Tại thời điểm giám định ngày 14/3/2024)

Vật chứng thu giữ: Không có thu giữ.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-TL ngày 08/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố bị cáo Lê Kế N về tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a Khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Kế N về tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù; Đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo; Về vật chứng: Không thu giữ nên không xử lý; Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Phía gia đình Phan Thị Huỳnh N và N không có yêu cầu nên không xem xét.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội; hoàn cảnh của bị cáo mồ côi mẹ, trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế nên đề nghị xét xử cho bị cáo N mức án thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Phan Thị Huỳnh N: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của bị cáo N theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Kế N thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là qua thời gian kết bạn, nhắn tin trên mạng xã hội Zalo trong khoảng thời gian 2 tháng, đến ngày 30/6/2023 bị cáo N đã chở Phan Thị Huỳnh N về nhà của bị cáo tại ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ trong đêm 30/6/2023 bị cáo thực hiện hành vi giao cấu với Phan Thị Huỳnh N trong phòng ngủ của bị cáo, tính tới thời điểm này thì Phan Thị Huỳnh N chưa đủ 16 tuổi. Đến ngày 10/7/2023 bị cáo tiếp tục rước N đưa về nhà bị cáo tiếp tục giao cấu với N thêm lần nữa (thời điểm này N cũng chưa đủ 16 tuổi) và N ở sống chung N vợ chồng tại nhà N. Trong thời gian sống chung N giao cấu với N thêm 23 lần. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê

Kế N phạm tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a Khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Lê Kế N theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là người thành niên nhưng lại quan hệ tình dục với Phan Thị Huỳnh N là người chưa thành niên, bị cáo đã lợi dụng sự ngây thơ của tuổi mới lớn, gieo tình cảm, tạo lòng tin và sau đó thực hiện hành vi giao cấu nhằm thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự, sức khỏe, tâm sinh lý và sự phát triển bình thường của trẻ em. Bị cáo Lê Kế N nhận thức được điều đó nhưng do bản tính xem thường pháp luật, không kiềm chế được bản thân, bị cáo muốn thỏa mãn dục vọng nên đã dẫn bị cáo lao vào con đường phạm tội.

[5] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, tại phiên tòa thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là đúng thực tế và có căn cứ. Phía người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Phan Thị Huỳnh N cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định của pháp luật nên không có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với Phan Thị Huỳnh N nhiều lần tuy nhiên tình tiết này đã làm tình tiết định khung để truy tố, xét xử đối với bị cáo nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do người bị hại và người giám hộ cho người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Không thu giữ nên không xem xét xử lý.

[8] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Lê Kế N đề nghị xem xét tuyên hình phạt thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đã được Hội đồng xét xử cân nhắc. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền án đang chấp hành án nên việc có thời gian giúp bị cáo học tập cải tạo để trở thành một người tốt, có lợi cho gia đình và hữu ích cho xã hội là cần thiết nên đề nghị này không được chấp nhận.

[9] Về án phí: Cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo N do thuộc diện hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Kế N** phạm tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 56

Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Kế N 4 (bốn) năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số: 10/2024/HS-ST ngày 21/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai. Buộc bị cáo Lê Kế N chấp hành hình phạt 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 09/11/2023.

Về vật chứng: Không thu giữ nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Kế N.

Án xử sơ thẩm. Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, tổng đạt hợp lệ bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, phường nơi đương sự cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Công an huyện Thới Lai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
- Sở tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tuyên

